

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HNGĐ-PT

Ngày 21-3-2019

V/v: “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hồng Quân;
Ông Nguyễn Đức Đoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái: Bà Lương Minh Nguyệt
- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 21 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2019/TLPT-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2019 về việc “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 02/2019/HNGĐ-ST ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 02/2019/QĐ-PT ngày 04 tháng 3 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quốc Th

Địa chỉ: Phòng 1702 - A4, tổ 7, phường CD, quận NTL, thành phố Hà Nội; có mặt.

2. Bị đơn: Chị Bùi Kim H

Địa chỉ: Tổ 1, phường NP, thành phố YB, tỉnh Yên Bái; vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

3. Người kháng cáo: Chị Bùi Kim H là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái vụ án có nội dung như sau:

Anh Nguyễn Quốc Th và chị Bùi Kim H được Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái giải quyết ly hôn (Quyết định số 224/2014/HNGĐ-ST ngày 10

tháng 12 năm 2014). Chị H trực tiếp nuôi con chung là cháu Nguyễn Đức Tr, sinh ngày 24 tháng 7 năm 2013; anh Th cấp dưỡng nuôi con là 1.500.000đồng/tháng. Nay anh Th yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng, với lý do: Chị H để cháu Tr cho bà ngoại nuôi, chị H thường xuyên xuống Hà Nội sinh sống, không có nơi ở rõ ràng, không có nghề nghiệp và thu nhập đảm bảo để nuôi con. Khi anh Th đến thăm cháu Tr thì chị H và gia đình không tạo điều kiện cho anh được gặp cháu. Chị H đã vi phạm đạo đức, vi phạm pháp luật; ngày 23 tháng 5 năm 2018, chị H bị Tòa án nhân dân quận BTL, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội “Môi giới mại dâm”, hiện đang cải tạo tại Trại tạm giam Công an tỉnh YB. Việc chị H trực tiếp nuôi con sẽ không đảm bảo được quyền lợi và cuộc sống cho cháu Tr. Hiện tại anh Th có nhà ở và có thu nhập ổn định từ lương, có điều kiện, khả năng nuôi con tốt hơn chị H.

Chị Bùi Kim H không đồng ý yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con của anh Th với lý do: Từ khi ly hôn anh Th không đến thăm con, không quan tâm đến cuộc sống của cháu Tr, nhiều lần chị H gọi điện yêu cầu anh Th đến thăm con nhưng anh Th không nghe điện thoại và không muốn gặp con. Anh Th có thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đến khoảng đầu năm 2018. Trong thời gian chị H chấp hành án, cháu Tr được bà ngoại trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cháu Tr đang đi học và điều kiện về nơi ở ổn định. Ngày 20 tháng 01 năm 2019, chị H đã chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương và cố gắng tìm việc làm để có thu nhập nuôi cháu Tr.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 02/2019/HNGĐ-ST ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 4 Điều 207, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 235, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Quốc Th.

Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn như sau: Giao cháu Nguyễn Đức Tr, sinh ngày 24 tháng 7 năm 2013 cho anh Nguyễn Quốc Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Tr đủ 18 tuổi. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị H được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, tuyên quyền kháng cáo và hướng dẫn thi hành án theo quy định.

Ngày 31 tháng 01 năm 2019, bị đơn chị Bùi Kim H kháng cáo với nội dung: Không nhất trí với bản án sơ thẩm về việc giao cháu Tr cho anh Th nuôi dưỡng và đề nghị giữ nguyên Quyết định số 224/2014/HNGĐ-ST ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Tòa án nhân dân thành phố YB để chị được trực tiếp nuôi con.

Ngày 11 tháng 3 năm 2019, bị đơn chị Bùi Kim H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và giữ nguyên nội dung không đồng ý để anh Th trực tiếp nuôi con.

Tại phiên toà phúc thẩm:

Anh Nguyễn Quốc Th không nhất trí với yêu cầu kháng cáo của chị Bùi Kim H và đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm:

Việc tuân theo pháp luật của thẩm phán và Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án phúc thẩm đến trước khi Hội đồng xét xử phúc thẩm nghị án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự: Không chấp nhận kháng cáo của chị Bùi Kim Hoa, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 02/2019/HNGĐ-ST ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Ngày 10 tháng 12 năm 2014, anh Nguyễn Quốc Th và chị Bùi Kim H ly hôn, khi ly hôn chị H trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Đức Tr, sinh ngày 24 tháng 7 năm 2013. Nhưng chị H không trực tiếp nuôi cháu Tr mà để cho mẹ chị H nuôi cháu Tr, chị H có thời gian đi chấp hành án về tội “Môi giới mại dâm”. Nay anh Th đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được trực tiếp nuôi con. Việc Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái đã thụ lý, giải quyết vụ án “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo quy định tại khoản 3 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Người kháng cáo chị Bùi Kim H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành giải quyết vụ án theo quy định.

[3] Nguyên vọng được nuôi con chung của anh Nguyễn Quốc Th và chị Bùi Kim H đều chính đáng. Từ khi ly hôn, chị H là người được giao nuôi con nhưng có thời gian chị H không trực tiếp nuôi con mà để cho bà ngoại của cháu Tr nuôi, chị H bị Tòa án nhân dân quận BTL, thành phố Hà Nội xử phạt về tội “Môi giới mại dâm” và phải đi chấp hành hình phạt tù. Theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình thì con chưa thành niên có quyền được sống chung với cha, mẹ và được cha, mẹ trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc. Mặt khác, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu Tr thì anh Th là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung sẽ tốt hơn. Anh Th hiện đang công tác tại Hà Nội, đã giao nộp các tài liệu, chứng cứ thể hiện có nhà ở và thu nhập ổn định. Hiện nay, chị H mới ra tù chưa có việc làm và thu nhập ổn định. Hơn nữa cháu Tr là con trai nên sự hình thành nhân cách của một người đàn ông rất cần đến sự quan tâm, chăm sóc, giáo dục của người cha.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm giao cháu Nguyễn Đức Tr, sinh ngày 24 tháng 7 năm 2013 cho anh Nguyễn Quốc Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của con và cha, mẹ.

[4] Tại cấp phúc thẩm chị Bùi Kim H không cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo và đề nghị được nuôi con của mình.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của chị Bùi Kim H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 02/2019/HNGĐ-ST ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái về việc giao nuôi con.

[6] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ cần được chấp nhận.

[7] Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên chị Bùi Kim H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 148, khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Không chấp nhận kháng cáo của chị Bùi Kim H; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 02/2019/HNGĐ-ST ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái như sau:

Áp dụng Điều 69, khoản 1 Điều 71, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Giao cháu Nguyễn Đức Tr, sinh ngày 24 tháng 7 năm 2013 cho anh Nguyễn Quốc Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi; chị Bùi Kim H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2. Về án phí phúc thẩm: Chị Bùi Kim H phải chịu 300.000đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng 300.000đồng chị H đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0002148 ngày 15 tháng 02 năm

2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố YB, tỉnh Yên Bái (chị H đã nộp đủ).

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT3-TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- TAND thành phố YB;
- Chi cục THA dân sự thành phố YB;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân